

Số: /QĐ-VP

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi,  
bổ sung trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết  
của Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa

### CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công Quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 40/2026/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh được quy định tại Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 và Thông tư số 15/2026/TT-BCT ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 3617/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ủy quyền cho Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh công bố thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 729/TTr-SCT ngày 22 tháng 5 năm 2026.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 18 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa (có Danh mục kèm theo)<sup>1</sup>.

<sup>1</sup> Tra cứu toàn bộ nội dung của TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>

**Điều 2.** Giao Sở Công Thương xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, *trước ngày 28/5/2026*.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giám đốc Sở Công Thương; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ tướng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3 Quyết định;
- Bộ Công Thương (để b/c);
- Cục Kiểm soát TTHC, Bộ Tư pháp (bản điện tử);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, HCC.

**CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Nguyễn Thế Anh**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG CÁC LĨNH VỰC  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THANH HÓA**  
(Kèm theo Quyết định số:                     /QĐ-VP ngày     /     /2026 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa)

- Sửa đổi, bổ sung 06 TTHC tại Quyết định số 2255/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hoá;
- Sửa đổi, bổ sung 04 TTHC tại Quyết định số 1038/QĐ-VP ngày 06/4/2026 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hoá;
- Sửa đổi, bổ sung 02 TTHC tại Quyết định 449/QĐ-VP ngày 04/02/2026 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương/Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa;
- Sửa đổi, bổ sung 03 TTHC tại Quyết định 1572/QĐ-VP ngày 21/5/2026 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương/Ban Quản lý khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa;
- Sửa đổi, bổ sung 01 TTHC tại Quyết định 3237/QĐ-UBND ngày 08/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa;
- Sửa đổi, bổ sung 01 TTHC tại Quyết định số 3063/QĐ-UBND ngày 15/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực xuất nhập khẩu thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa;
- Sửa đổi, bổ sung 01 TTHC tại Quyết định số 783/QĐ-VP ngày 13/3/2026 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực xuất nhập khẩu thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa.

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
<i>Lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ</i>						
1	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh (2.001434.000.00.00.H56)	05 ngày làm việc từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</li> <li>- Nộp trực tuyến (một phần) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>a) Trường hợp phục vụ thi công, phá dỡ công trình: Phí thẩm định 4.000.000 đồng (áp dụng mức phí thẩm định 2.000.000 đồng kể từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026).</li> <li>b) Trường hợp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: Phí thẩm định 3.500.000 đồng (áp dụng mức phí thẩm định 1.750.000 đồng kể từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026).</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15;</li> <li>- Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương;</li> <li>- Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;</li> <li>- Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp;</li> <li>- Thông tư số 53/2019/TT-BTC ngày 20/8/2019 của Bộ trưởng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan giải quyết TTHC.</li> <li>- Phí.</li> <li>- Căn cứ pháp lý.</li> </ul>

2	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (2.001433.000.00.00.H56)	05 ngày làm việc từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.		a) Trường hợp phục vụ thi công, phá dỡ công trình: Phí thăm định 2.000.000 đồng (áp dụng mức phí thăm định 1.000.000 đồng kể từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026); b) Trường hợp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: Phí thăm định 1.750.000 đồng (áp dụng mức phí thăm định 875.000 đồng kể từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026).	Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNEID; - Quyết định số 40/2026/QĐ-UBND ngày 21/5/2026 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc uỷ quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh được quy định tại Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 và Thông tư số 15/2026/TT-BCT ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.	- Cơ quan giải quyết TTHC. - Phí. - Căn cứ pháp lý.
3	Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền	05 ngày làm việc từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 28, Đại lộ Lê Lợi,	a. Trường hợp điều chỉnh giấy phép nhưng không có thay đổi về địa điểm,		- Cơ quan giải quyết TTHC. - Phí. - Căn cứ

	<p>giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh (1.013058.H56)</p>		<p>phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tuyến (một phần) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).</li> </ul>	<p>quy mô, điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì mức thu phí thẩm định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp phục vụ thi công, phá dỡ công trình: Phí thẩm định 2.000.000 đồng (<i>áp dụng mức phí thẩm định 1.000.000 đồng kể từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026</i>);</li> <li>- Trường hợp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: Phí thẩm định 1.750.000 đồng (<i>áp dụng mức phí thẩm định 875.000 đồng kể từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày</i></li> </ul>	<p><i>pháp lý.</i></p>
--	---	--	---	--	------------------------

				<p>31/12/2026).</p> <p>b. Trường hợp điều chỉnh giấy phép có thay đổi về đăng ký kinh doanh, địa điểm, quy mô hoặc điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì mức thu phí thẩm định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp phục vụ thi công, phá dỡ công trình: Phí thẩm định 4.000.000 đồng (<i>áp dụng mức phí thẩm định 2.000.000 đồng kể từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026</i>)</li> <li>- Trường hợp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: Phí thẩm định</li> </ul>	
--	--	--	--	---	--

				3.500.000 đồng (áp dụng mức phí thẩm định 1.750.000 đồng kể từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026)	
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ (1.000998.H56)	05 ngày làm việc từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Nộp trực tuyến (một phần) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).	Không	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15; - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương; - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương; - Quyết định số 40/2026/QĐ- UBND ngày 21/5/2026 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc uỷ quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân
5	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ (1.000965.H56)	05 ngày làm việc từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ		Không	- Cơ quan giải quyết TTHC. - Căn cứ pháp lý.

					<i>tính được quy định tại Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 và Thông tư số 15/2026/TT-BCT ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</i>	
	<i>Lĩnh vực dầu khí</i>					
6	<p>Chấp thuận các tài liệu quản lý an toàn đối với các công trình dầu khí thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.013987.H56)</p>	<p><i>20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.</i></p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Nộp trực tuyến (toàn trình) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).</p>	Không	<p>- Quyết định số 04/2015/QĐ-TTg ngày 20/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định về quản lý an toàn trong hoạt động dầu khí;</p> <p>- Thông tư số 40/2018/TT-BCT ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xây dựng và nội dung các tài liệu quản lý an toàn trong hoạt động dầu khí;</p> <p>- Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;</p> <p>- Thông tư số 15/2026/ TT-BCT ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 38/2025/TT-BCT</p>	<p>- Cơ quan giải quyết TTHC.</p> <p>- Cắt giảm thời hạn giải quyết;</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>

					<p>ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 40/2026/QĐ-UBND ngày 21/5/2026 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc uỷ quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh được quy định tại Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 và Thông tư số 15/2026/TT-BCT ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</p>	
<i>Lĩnh vực chất lượng sản phẩm hàng hoá</i>						
7	<p>Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy các sản phẩm, hàng hóa phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (2.000046.H56)</p>	<p>04 ngày làm việc.</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Nộp trực tuyến (toàn trình) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></p>	Không	<p>- Nghị định số 22/2026 /NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;</p> <p>- Thông tư số 36/2019/TT-BCT ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hoá thuộc trách nhiệm quản lý</p>	<p>- Cơ quan giải quyết TTHC.</p> <p>- Cắt giảm thời hạn giải quyết;</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>

			<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).</p>		<p>của Bộ Công Thương;  - Thông tư số 41/2023/TT-BCT ngày 28/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành danh mục sản phẩm, hàng hoá có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;  - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;  - Thông tư số 14/2026/TT-BKHCN ngày 09/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;  - <i>Quyết định số 40/2026/QĐ-UBND ngày 21/5/2026 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc uỷ quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh được quy định tại Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày</i></p>	
--	--	--	--	--	--	--

					19/6/2025 và Thông tư số 15/2026/TT-BCT ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.	
<i>Lĩnh vực vận chuyển hàng hoá nguy hiểm</i>						
8	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), 2, 3, 4, 9 (1.014967.H56)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1, loại 2, loại 3, loại 4, loại 9 bằng phương tiện thủy nội địa hoặc Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</li> <li>- Trường hợp đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1, loại 2, loại 3, loại 4, loại 9 trên đường sắt: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ hoặc 05</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</li> <li>- Nộp trực tuyến (một phần) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;</li> <li>- Luật Đường bộ số 35/2024/QH15;</li> <li>- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15;</li> <li>- Nghị định số 34/2024 /NĐ-CP ngày 31/3/2024 của Chính phủ Quy định Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thủy;</li> <li>- Nghị định số 161/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm và trình tự, thủ tục cấp giấy phép, cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn cho người lái xe hoặc người áp tải vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ.</li> <li>- Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12/5/2018 của Chính phủ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan giải quyết TTHC.</li> <li>- Căn cứ pháp lý.</li> </ul>

		ngày đối với trường hợp quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 41 Nghị định số 65/2018/NĐ-CP.			quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đường sắt; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;	
9	Cấp điều chỉnh Giấy phép vận chuyên hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), 2, 3, 4, 9 (1.014968.H56)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Nộp trực tuyến (một phần) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).	Không	- Thông tư số 15/2026/TT-BCT ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2025/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương; - Quyết định số 40/2026/QĐ-UBND ngày 21/5/2026 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc uỷ quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh được quy định tại Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 và Thông tư số 15/2026/TT-BCT ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.	- Cơ quan giải quyết TTHC. - Căn cứ pháp lý.
10	Cấp lại Giấy phép vận chuyên hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), 2, 3, 4, 9. (1.014969.H56)	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tuyến (một phần) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).	Không	- Quyết định số 40/2026/QĐ-UBND ngày 21/5/2026 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc uỷ quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh được quy định tại Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 và Thông tư số 15/2026/TT-BCT ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.	- Cơ quan giải quyết TTHC. - Căn cứ pháp lý.

<i>Lĩnh vực giám định thương mại</i>						
11	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại (1.005190.000.0 0.00.H56)	<i>05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</li> <li>- Nộp trực tuyến (toàn trình) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 20/2006/NĐ-CP ngày 20/02/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về kinh doanh dịch vụ giám định thương mại;</li> <li>- Nghị định số 125/2014/NĐ-CP ngày 29/12/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung quy định về dịch vụ giám định thương mại tại Nghị định số 120/2011/NĐ-CP ngày 16/12/2011 và Nghị định số 20/2006/NĐ-CP ngày 20/02/2006;</li> <li>- Thông tư số 01/2015/TT-BCT ngày 12/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thủ tục đăng ký dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại;</li> <li>- Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;</li> <li>- <i>Quyết định số 40/2026/QĐ-UBND ngày 21/5/2026 của</i></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Cơ quan giải quyết TTHC.</i></li> <li>- <i>Cắt giảm thời hạn giải quyết;</i></li> <li>- <i>Căn cứ pháp lý.</i></li> </ul>
12	Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại (2.000110.000.0 0.00.H56)	<i>05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>		Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 01/2015/TT-BCT ngày 12/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thủ tục đăng ký dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại;</li> <li>- Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;</li> <li>- <i>Quyết định số 40/2026/QĐ-UBND ngày 21/5/2026 của</i></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Cơ quan giải quyết TTHC.</i></li> <li>- <i>Cắt giảm thời hạn giải quyết;</i></li> <li>- <i>Căn cứ pháp lý.</i></li> </ul>

					UBND tỉnh Thanh Hoá về việc uỷ quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh được quy định tại Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 và Thông tư số 15/2026/TT-BCT ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.	
<i>Lĩnh vực xuất nhập khẩu</i>						
13	Cấp phép nhập khẩu tự động thuốc lá điếu, xì gà (1.000363.H56)	04 ngày làm việc từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</li> <li>- Nộp trực tuyến (toàn trình) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14;</li> <li>- Nghị định số 69/2018/ NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;</li> <li>- Nghị định số 67/2013/ NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;</li> <li>- Nghị định số 94/2017/NĐ-CP ngày 10/8/2017 của Chính phủ về hàng hóa, dịch vụ, địa bàn thực hiện độc quyền nhà nước trong hoạt động thương mại;</li> <li>- Thông tư số 38/2025/ TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan giải quyết TTHC.</li> <li>- Cắt giảm thời hạn giải quyết;</li> <li>- Căn cứ pháp lý.</li> </ul>

					<p>sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;</p> <p>- Thông tư số 07/2026/ TT-BCT ngày 24/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2013/TT-BCT ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định nhập khẩu thuốc lá điếu, xì gà.</p> <p>- <i>Quyết định số 40/2026/ QĐ-UBND ngày 21/5/2026 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc uỷ quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh được quy định tại Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 và Thông tư số 15/2026/TT-BCT ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</i></p>	
14	<p>Đăng ký xác nhận Giấy chứng nhận hạn ngạch thuế quan xuất khẩu mật ong tự nhiên sang Nhật Bản (1.000264.H56)</p>	<p>03 ngày làm việc từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Nộp trực tuyến (toàn</p>	<p>Không</p>	<p>- Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</p> <p>- Thông tư số 48/2025/TT-BCT</p>	<p>- Cơ quan giải quyết TTHC. - Căn cứ pháp lý.</p>

			<p>trình) trên Công Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).</p>		<p>ngày 03/9/2025 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2009/TT-BCT ngày 28/9/2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương xác nhận hạn ngạch thuế quan đối với mặt ong tự nhiên nhập khẩu vào Nhật Bản theo hiệp định giữa Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Nhật Bản về đối tác kinh tế.</p> <p>- Quyết định số 40/2026/QĐ-UBND ngày 21/5/2026 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc uỷ quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh được quy định tại Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 và Thông tư số 15/2026/TT-BCT ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</p>	
15	Cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam	Không quá 15 ngày làm việc	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Nộp trực tuyến (toàn trình) trên Công Dịch vụ</p>	Không	<p>- Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14;</p> <p>- Nghị định số 90/2007/NĐ-CP ngày 31/5/2007 của Chính phủ quy định về quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam;</p> <p>- Nghị định số 69/2018/NĐ-CP</p>	<p>- Cơ quan giải quyết TTHC.</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>

	(1.000350.H56)		công quốc gia tại địa chỉ: <i>https://dichvucong.gov.vn</i>		ngày 15/5/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;	
16	Gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam (1.005406.H56)	Không quá 15 ngày làm việc	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa ( <i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i> ).	Không	- Nghị định số 146/2025/ NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; - Thông tư số 28/2012/TT-BCT ngày 27/9/2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết về việc đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam; - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;	- Cơ quan giải quyết TTHC. - Căn cứ pháp lý.
17	Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam (1.005405.H56)	Không quá 10 ngày làm việc	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Nộp trực tuyến (toàn trình) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <i>https://dichvucong.gov.vn</i> - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa ( <i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i> ).	Không	- Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương; - Quyết định số 40/2026/QĐ-UBND ngày 21/5/2026 của	- Cơ quan giải quyết TTHC. - Căn cứ pháp lý.

					UBND tỉnh Thanh Hoá về việc uỷ quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh được quy định tại Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 và Thông tư số 15/2026/TT-BCT ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.	
<i>Lĩnh vực Công nghiệp tiêu dùng</i>						
18	Nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại (2.000209.H56)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</li> <li>- Nộp trực tuyến (toàn trình) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;</li> <li>- Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/ NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;</li> <li>- Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan giải quyết TTHC.</li> <li>- Căn cứ pháp lý.</li> </ul>

					<p>thuốc lá;</p> <p>- Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá;</p> <p>- Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;</p> <p>- <i>Quyết định số 40/2026/QĐ-UBND ngày 21/5/2026 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc uỷ quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh được quy định tại Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 và Thông tư số 15/2026/TT-BCT ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</i></p>	
--	--	--	--	--	---	--